

*

Số 15 -NQ/TU

Hưng Yên, ngày 22 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
VỀ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CÁC CẤP
TỈNH HƯNG YÊN GIAI ĐOẠN 2026-2030

I. TÌNH HÌNH, NGUYÊN NHÂN

1. Kết quả đạt được

Trong thời gian qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương, kế hoạch gắn với thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, công tác quy hoạch, sử dụng và phát triển đội ngũ cán bộ. Việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm được thực hiện bài bản, có sự phân công, phân cấp rõ ràng, bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và nhu cầu thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị.

Quy mô đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được mở rộng, trong đó tập trung đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới và bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức về năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu công tác trong tình hình mới. Qua đó, đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh ngày càng chất lượng, đồng thời tạo nền tảng vững chắc để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ còn thiếu tính chiến lược, dài hạn; chưa có nhiều giải pháp đột phá, sáng tạo, chưa đồng bộ với yêu cầu về vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, chưa có giải pháp hiệu quả trong tổ chức hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngay tại cơ quan, đơn vị nhằm rèn luyện, nâng cao năng lực công tác của từng cán bộ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, năng lực sử dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ cho cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu; một bộ phận cán bộ còn lúng túng khi khai thác, sử dụng nền tảng số, dữ liệu số trong công việc.

2.2. Nguyên nhân

Do sắp xếp đơn vị hành chính, số lượng cán bộ cấp xã (cũ) tiếp tục được bố trí làm nhiệm vụ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã hiện nay, nên cần được tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng ngay thì mới đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn hiện nay.

Một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhất là công tác tự đào tạo, bồi dưỡng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa gắn chặt với quy hoạch chức danh lãnh đạo, bổ nhiệm, chưa ưu tiên bố trí nguồn lực cho đào tạo công nghệ thông tin, ngoại ngữ.

Bên cạnh đó, việc bố trí thời gian tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng còn hạn chế; một số cán bộ, kể cả cán bộ lãnh đạo, quản lý còn tâm lý ngại học tập, nhất là tự học. Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng chưa cao; còn tình trạng học tập chủ yếu để lấy bằng cấp, chứng chỉ, dẫn đến việc vận dụng kiến thức vào thực tiễn công việc còn hạn chế.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là nhiệm vụ quan trọng cần được tiến hành đồng bộ, thường xuyên, khoa học và hiệu quả. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ; trong đó đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở; khẩn trương rà soát nhu cầu, cơ sở đào tạo chủ động xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, đơn vị¹, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và hiệu quả thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

Phát huy vai trò của các cấp ủy đảng và trách nhiệm người đứng đầu trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Việc đào tạo, bồi dưỡng phải gắn với quy hoạch cán bộ, yêu cầu vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh, phục vụ hiệu quả công tác bố trí, sử dụng cán bộ.

Đề cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức; coi đây là yếu tố quan trọng để nâng cao trình độ, năng lực công tác. Việc lựa chọn

¹ Theo yêu cầu tại Thông báo số 21-TB/VPTW ngày 07/3/2026 của Văn phòng Trung ương đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Tổ chức Trung ương; Công văn số 431-CV/BTCTW ngày 26/3/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Thông báo số 21-TB/VPTW.

chương trình đào tạo, bồi dưỡng cần bám sát yêu cầu vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ được giao, bảo đảm thiết thực, hiệu quả và phục vụ trực tiếp cho thực tiễn công tác.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và kỹ năng thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; công tác đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện theo hướng chuẩn hóa, gắn với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, quy hoạch, sử dụng cán bộ và nhu cầu phát triển của tỉnh; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số mở rộng hợp tác với các cơ sở đào tạo uy tín, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của địa phương, đặc biệt là xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có triển vọng, cán bộ cơ sở đủ năng lực làm việc trong môi trường số, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Về đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm theo quy định.

- Phần đầu 80% cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật kiến thức, kỹ năng mới.

2.2.2. Về đào tạo lý luận chính trị.

- 100% cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp đảm bảo trình độ lý luận chính trị theo quy định.

- Tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã có trình độ cao cấp/cử nhân lý luận chính trị đạt trên 20%².

2.2.3. Về kiến thức quản lý nhà nước và kỹ năng lãnh đạo quản lý

- 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng ít nhất 1 lần/nhiệm kỳ đảm bảo theo Quy định số 145-QĐ/TW.

- 100% cán bộ được quy hoạch ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; 100% cán bộ đương chức và trong quy hoạch lãnh đạo các sở, ban, ngành; 100% cán bộ

² Hiện nay tỷ lệ này là 11,19%.

được quy hoạch bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 được bồi dưỡng theo Chương trình lớp cán bộ nguồn.

2.2.4. Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

- Phân đầu tỷ lệ cán bộ trong cấp ủy xã, phường; cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ đạt trên 25%³.

- Hằng năm phối hợp đào tạo đội ngũ cán bộ, chuyên gia có trình độ chuyên môn sâu về những lĩnh vực tỉnh cần, còn thiếu, còn yếu thông qua các chương trình chọn cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, trung hạn ở trong và ngoài nước trên các lĩnh vực: quản lý hành chính công, đầu tư công, chính sách xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế, công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng, tài nguyên và môi trường, ngoại ngữ,...

2.2.5. Về Công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Về trình độ khoa học công nghệ, chuyển đổi số: Phân đầu tỷ lệ cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ ở từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị đạt 5%; tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, cập nhật kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, kinh tế số đạt 10%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền, quán triệt.

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện gắn với yêu cầu vị trí việc làm và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ về vai trò, ý nghĩa của công tác đào tạo, bồi dưỡng trong tình hình mới; tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế; chế độ, chính sách hỗ trợ công tác đào tạo, bồi dưỡng thuộc thẩm quyền của tỉnh đảm bảo đồng bộ, khoa học.

2. Nâng cao chất lượng xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

Rà soát, cơ cấu lại các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đang thực hiện về nội dung, chương trình, đối tượng, cơ sở đào tạo; thực hiện

³ Hiện này tỷ lệ này lần lượt là 22,03% và 23,17%.

phân công rõ ràng, phối hợp chặt chẽ trong tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo phân cấp (lập, phê duyệt kế hoạch, tổ chức thực hiện).

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng các ngành chính sách công, hành chính công, khoa học lãnh đạo, luật, quy hoạch đô thị, quản lý xây dựng, đô thị, quản lý môi trường, kinh tế số, ngoại ngữ,...cho đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường đào tạo chuyên môn trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, công nghệ mới, công nghệ ưu tiên, công nghệ cao đối với viên chức.

Nâng cao chất lượng trong việc lựa chọn cán bộ đi đào tạo; bồi dưỡng tại nước ngoài theo hướng thực chất, đặc biệt ưu tiên lựa chọn những cán bộ trẻ, có trình độ năng lực, có khả năng tham mưu, đề xuất những giải pháp, cơ chế, chính sách mới, tạo sự đột phá trong lãnh đạo, điều hành, quản lý tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

3. Tiếp tục đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng theo hướng thiết thực, hiệu quả, bám sát yêu cầu thực tiễn; chú trọng rèn luyện kỹ năng thực hành, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và lĩnh vực của từng đối tượng. Đồng thời, đổi mới phương thức, cơ chế, chính sách quản lý theo hướng ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng đối với các lĩnh vực tinh đang cần; tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng; mở rộng liên kết, mời chuyên gia đầu ngành trong nước và nước ngoài tham gia giảng dạy.

Nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng sư phạm cho đội ngũ giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc tỉnh; chú trọng cập nhật kiến thức mới, phương pháp giảng dạy hiện đại, gắn lý luận với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng trong tình hình mới. Đồng thời, tăng cường đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Chú trọng đánh giá hiệu quả, chất lượng sau đào tạo, bồi dưỡng nhằm xác định mức độ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm và nhiệm vụ được giao, làm cơ sở điều chỉnh nội dung, phương pháp đào tạo theo hướng thiết thực, hiệu quả; khuyến khích tinh thần tự đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ.

4. Tăng cường hợp tác đào tạo với các cơ sở đào tạo, tổ chức, chuyên gia có năng lực và uy tín

Phối hợp với các cơ sở đào tạo, tổ chức, cá nhân có năng lực, uy tín ở trong nước, nước ngoài tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Lựa chọn các nước có nền kinh tế phát triển, có trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến, hiện đại, có những thế mạnh riêng theo từng lĩnh vực để đến học tập, nghiên cứu thực tế phù hợp với nội dung của từng khóa bồi dưỡng.

Tăng cường việc giao lưu, ký kết hợp tác với các địa phương trong và ngoài nước có sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, khoa học tiên tiến, hiện đại; gắn việc hợp tác trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bồi dưỡng, học tập trao đổi kinh nghiệm tại các địa phương trong nước và nước ngoài mà tỉnh đã ký kết, hợp tác.

5. Kinh phí

Bố trí kinh phí bảo đảm theo quy định để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết; đồng thời tăng cường thu hút, đa dạng hóa các nguồn lực tài chính cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh

Lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan liên quan soạn thảo, thẩm định, quy định và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến cơ chế, chính sách về công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước và điều kiện thực tiễn của tỉnh.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ trong Nghị quyết thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của UBND tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan rà soát, nghiên cứu xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế, đầu tư cơ sở vật chất đối với các cơ sở đào tạo và chính sách liên quan công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

Cụ thể hóa Nghị quyết bằng việc ban hành các đề án, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức khối các cơ quan, hành chính nhà nước; chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát nhu cầu, xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ cơ sở phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ tại địa phương, gắn với vị trí việc làm, bám sát nhiệm vụ cụ thể, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng xử lý tình huống và giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn; đồng thời quan tâm đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng trong các lĩnh vực trọng tâm như công nghệ thông tin, chuyên đổi số, ngoại ngữ và đào tạo nâng cao chuyên môn ở trình độ sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức.

Lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo kinh phí để thực hiện các nội dung của Nghị quyết đảm bảo quy định.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, hoàn thiện Đề án, Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Tham mưu tổ chức, triển khai các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm đúng quy định theo phân cấp quản lý, phù hợp với kế hoạch và yêu cầu thực tiễn; đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng.

Tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất, tổng hợp, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt; phê bình đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân làm chưa tốt hoặc đề nghị xử lý kỷ luật cán bộ vi phạm theo quy định (nếu có).

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các ban đảng tỉnh hướng dẫn việc quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết; định hướng về chính trị, tư tưởng, nội dung bồi dưỡng lý luận chính trị, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng, giảng dạy của trung tâm chính trị các xã, phường đảm bảo theo quy định của Trung ương và hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương. Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí thường xuyên tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết.

5. Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh

Phối hợp chặt chẽ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cấp ủy, cơ quan, tổ chức có liên quan và các cơ sở đào tạo để triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo các chương trình, kế hoạch đề ra; chủ trì rà soát nhu cầu, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ cơ sở phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ tại địa phương, gắn với vị trí việc làm, bám sát nhiệm vụ cụ thể, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng xử lý tình huống và giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

Chủ động nghiên cứu, đề xuất các nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cần thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn để đăng ký, tổ chức triển khai. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và rà soát, đề nghị tăng cường đầu tư cơ sở vật chất của Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng trong tình hình mới.

6. Đảng ủy cấp xã nơi có trụ sở trung tâm chính trị

Lãnh đạo, chỉ đạo rà soát đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất và xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của trung tâm chính trị cấp xã theo các quy định, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; các Đảng ủy cấp xã thuộc phạm vi thực hiện nhiệm vụ của trung tâm chính trị cấp xã (khu vực) thực hiện nghiêm quy chế phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác của trung tâm chính trị cấp xã; thường xuyên phối hợp, trao đổi, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả theo quy định.

7. Các cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị

Tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết này đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức của tổ chức, cơ quan, đơn vị mình; chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cần thiết, thiết thực, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình hoạt động của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp của Nghị quyết, các cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện đối với cán bộ quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Các ban Đảng tỉnh, cơ quan thuộc TU,
- MTTQ và các tổ chức CT- XH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Phạm Quang Ngọc